
Lãi suất LNH
Trái phiếu

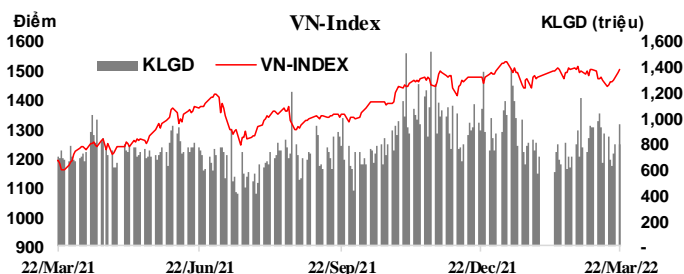
Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	2.10	0.02	0.28	0.00	3Y	1.75	0.003
1W	2.20	0.05	0.33	0.00	5Y	1.82	0.035
2W	2.22	0.12	0.38	0.00	7Y	2.01	0.033
1M	2.15	0.02	0.48	0.01	10Y	2.43	0.046
2M	2.32	0.04	0.57	0.00	15Y	2.71	0.028
3M	2.39	0.05	0.65	0.00			
6M	2.54	0.01	0.84	-0.01			
9M	2.72	0.04	1.15	0.02			
1Y	2.90	0.02	1.25	0.06			

Nguồn: Reuters

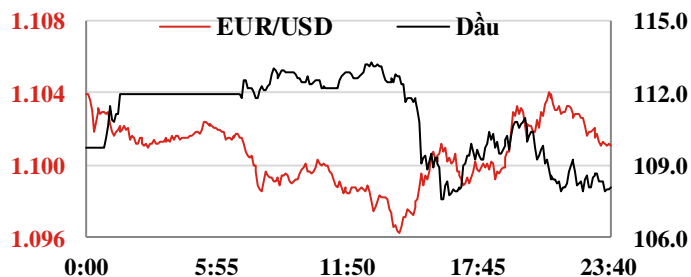
Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bom/hút ròng	KL lưu hành
22-03-22	1	14	2.50	10,000	192.40	427.20	- 234.80	508.40
21-03-22	1	14	2.50	10,000	-	591.80	- 591.80	743.20
18-03-22	1	14	2.50	10,000	316.00	-	316.00	1,335.00

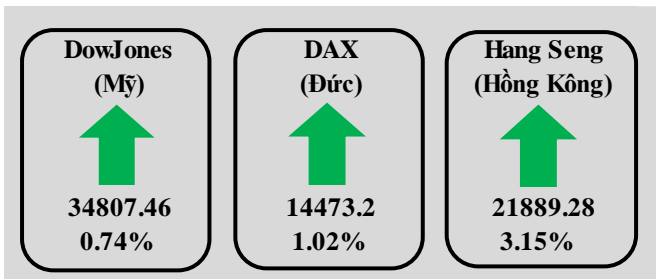
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1503.78	461.35	116.80
%/ngày	0.59%	0.67%	0.53%
%/31/12/2021	0.37%	-2.7%	3.7%
KLGD (tr.đ.vị)	947.70	134.21	64.1
GTGD (tỷ đ)	28486.08	3841.42	1323.72
NĐINN mua (tỷ đ)	1750.03	8.00	0.54
NĐINN bán (tỷ đ)	1213.10	18.13	0.17


Tin trong nước ngày 22/03

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 22/03, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.143 VND/USD, giảm nhẹ 03 đồng so với phiên đầu tuần. Tỷ giá mua giao ngay và tỷ giá bán kỳ hạn 3 tháng được NHNN giữ nguyên niêm yết lần lượt ở mức 22.550 VND/USD và 23.050 VND/USD. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 22.818 VND/USD, tăng 22 đồng so với phiên 21/03. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm 30 đồng ở chiều mua vào trong khi tăng 10 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.400 VND/USD và 23.460 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 22/03, lãi suất chào bình quân LNH VND tăng trở lại 0,02 – 0,12 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên đầu tuần, cụ thể: ON 2,10; 1W 2,20%; 2W 2,22 và 1M 2,15%. Lãi suất chào bình quân LNH USD đi ngang ở các kỳ hạn ngắn trong khi tăng 0,01 đpt ở kỳ hạn 1M; giao dịch tại: ON 0,28%; 1W 0,33%; 2W 0,38%, 1M 0,48%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tiếp tục tăng ở tất cả các kỳ hạn, cụ thể: 3Y 1,75%; 5Y 1,82%; 7Y 2,01%; 10Y 2,43%; 15Y 2,71%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN chào thầu 10.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 14 ngày, lãi suất 2,50%. Có 192,4 tỷ đồng trúng thầu, trong ngày có 427,2 tỷ đồng đáo hạn. Như vậy, NHNN hút ròng 234,8 tỷ đồng từ thị trường, đưa khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố hạ xuống mức 508,4 tỷ đồng.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, thị trường tiếp tục có một phiên tích cực với cả 3 sàn tràn ngập sắc xanh và dòng tiền giải ngân mạnh. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 8,83 điểm (+0,59%) lên 1.503,78 điểm; HNX-Index tăng 3,06 điểm (+0,67%) đạt 461,35 điểm và UPCOM-Index tăng nhẹ 0,62 điểm (+0,53%) lên 116,80 điểm. Thanh khoản thị trường tăng vọt với tổng giá trị giao dịch đạt gần 33.700 tỷ VND. Khối ngoại mua ròng hơn 527 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo Tổng cục Hải quan, nửa đầu tháng 3/2022, cán cân thương mại cả nước ghi nhận xuất siêu gần 100 triệu USD, từ đầu năm đến 15/03, cán cân thương mại vẫn thâm hụt với con số nhập siêu gần 500 triệu USD.** Cụ thể, từ 01-15/03, kim ngạch XK hàng hóa cả nước ước tính đạt 15,32 tỷ USD, tăng gần 76% so với cùng kỳ tháng trước; kim ngạch NK đạt gần 15,23 tỷ USD, tăng 20,3%. Lũy kế từ đầu năm đến hết 15/03, tổng kim ngạch XNK hàng hóa đạt 140,05 tỷ USD, trong đó XK gần 69,78 tỷ USD, NK đạt gần 70,27 tỷ USD.



	22 Mar 22	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	98.49	-0.01%	-0.61%	2.63%
USD/CNY	6.37	0.17%	-0.06%	0.22%
USD/EUR	0.91	-0.12%	-0.69%	3.09%
USD/JPY	120.80	1.11%	2.13%	4.97%
USD/KRW	1215.07	-0.20%	-2.06%	2.28%
USD/SGD	1.36	-0.04%	-0.63%	0.59%
USD/TWD	28.48	-0.05%	-0.25%	2.78%
USD/THB	33.48	-0.18%	-0.09%	0.75%
USD/VND Trung tâm	23143	-0.01%	-0.19%	-0.01%
USD/VND LNH	22818	0.10%	0.04%	0.11%
USD/VND tự do	23400	-0.13%	-0.17%	-0.21%
Vàng	1921.44	-0.75%	0.19%	5.09%
Dầu	111.76	-0.32%	15.89%	48.60%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.3274	-0.0027		
1M	0.4549	0.0109	0.4918	0.0000
3M	0.9537	-0.0039	0.6932	-0.0004
6M	1.3846	0.0484	0.7246	-0.0004
1Y	2.0126	0.1444		

Số liệu SIBOR ngày 21/03/2022

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	0,25%	0,50%	16/03/2022	03/05/2022
Châu Âu	EUR	0,05%	0,00%	10/02/2016	14/04/2022
Anh	GBP	0,50%	0,75%	17/03/2022	05/05/2022
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	27/04/2022
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	05/04/2022

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

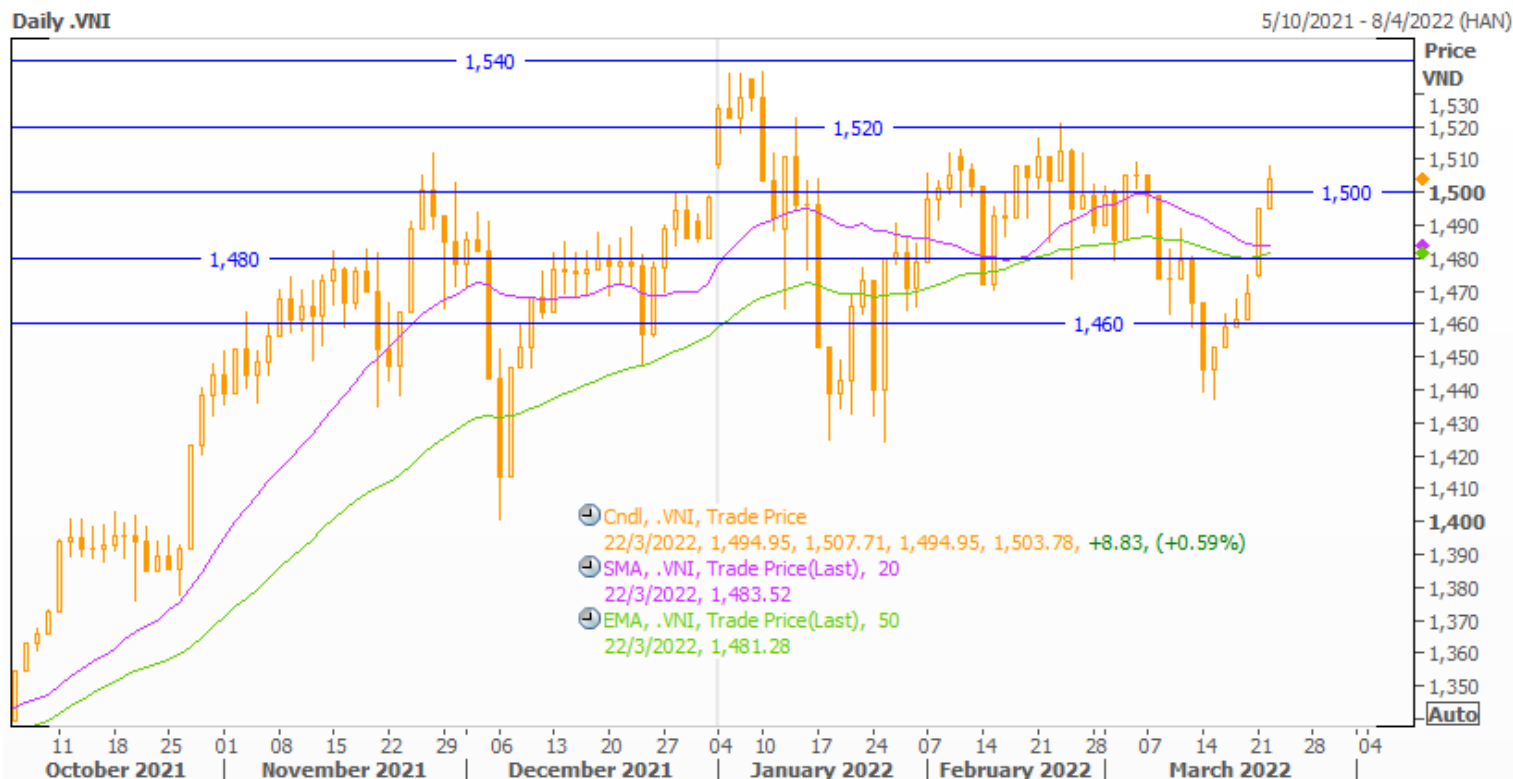
Tin quốc tế

- IMF cảnh báo về rủi ro của chiến tranh đối với kinh tế toàn cầu.** Cụ thể, giám đốc điều hành của IMF Kristalina Georgieva cho biết, kinh tế toàn cầu sẽ duy trì tăng trưởng dương trong năm 2022, tuy nhiên một số quốc gia vốn đã có nền kinh tế yếu kém sẽ rơi vào suy thoái. Bà cũng thông báo rằng IMF sẽ hạ triển vọng kinh tế thế giới trong báo cáo ra mắt tháng sau 04/2022. Trong báo cáo gần nhất hồi tháng 01/2022, IMF dự báo kinh tế toàn cầu tăng trưởng 4,4% trong năm nay, giảm khoảng 0,5 đpt so với dự báo hồi tháng 10/2021, và nguyên nhân chính do nguồn cung bị gián đoạn. Bà Georgieva nhận định, hầu hết các nền kinh tế lớn đang thắt chặt CSTT trở lại, và chiến tranh nổ ra là một yếu tố cộng hưởng, tác động tiêu cực đến sự phát triển của các nước nhỏ.
- Cán cân vãng lai Eurozone thặng dư thấp hơn dự báo.** Văn phòng Thống kê Liên minh Châu Âu cho biết cán cân vãng lai khu vực Eurozone thặng dư 22,6 tỷ EUR trong tháng đầu năm, bằng với mức thặng dư của tháng trước đó và thấp hơn so với mức thặng dư 24,3 tỷ theo dự báo. Như vậy, trong 12 tháng (tính tới tháng 01/2022), mức thặng dư cán cân vãng lai của Eurozone đạt 294 tỷ EUR, tăng khá mạnh so với mức thặng dư 247 tỷ của 12 tháng trước đó. Trong cấu phần cán cân vãng lai Eurozone giai đoạn vừa qua, cán cân về hàng hóa, dịch vụ và thu nhập sơ cấp đều cho kết quả thặng dư, chỉ duy nhất yếu tố thu nhập thứ cấp cho thấy sự thâm hụt.

Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
22-03	16:00	*	Cán cân vãng lai Eurozone T1	22.6B	24.3B	22.6B
23-03	14:00	***	CPI Anh yy T2		6.0	5.5
23-03	14:00	***	CPI lõi Anh yy T2		5.0	4.4
23-03	21:00	*	Doanh số bán nhà mới Mỹ T2		809K	801K

VN-INDEX



VN-Index tiếp tục tăng lên mức 1503,78 điểm. Dự báo, trong ngắn hạn, VN-Index có thể sẽ tiếp tục hồi phục để hướng đến ngưỡng kháng cự tiếp theo quanh 1.520 điểm là mức đỉnh tháng 2/2022.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.480 – 1.460

Ngưỡng kháng cự: 1.520 – 1.540

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: trangtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn